

Số: /KH - UBND

Trà Cú, ngày tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH

Tuyên truyền, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường, tài nguyên nước, khoáng sản trên địa bàn huyện Trà Cú năm 2023

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ);

Căn cứ Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05/5/2020 của Chính phủ quy định về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 10/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý Nhà nước đối với hoạt động cải tạo đất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 23/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về thực hiện Chỉ thị số 29/CT-TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh”;

Căn cứ Chỉ thị số 01-CT/HU ngày 30/10/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường công tác quản lý Nhà nước về đất đai, khoáng sản trên địa bàn huyện;

Căn cứ vào tình hình phát triển kinh tế - xã hội, sự ảnh hưởng tác động đến môi trường, tài nguyên nước, khoáng sản trên địa bàn huyện Trà Cú. Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú xây dựng kế hoạch tuyên truyền, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường, tài nguyên nước, khoáng sản trên địa bàn huyện năm 2023 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Đảm bảo việc chấp hành đúng quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, tài nguyên nước, khoáng sản của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện Trà Cú; nhằm kịp thời phát hiện và ngăn chặn, xử lý, đề xuất xử lý kịp thời những hành vi vi phạm pháp luật về môi trường, tài nguyên nước, khoáng sản của cá nhân, tổ chức có liên quan.

Đồng thời đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu địa phương, đơn vị để xảy ra tình trạng khai thác khoáng sản không đúng quy định.

- Việc kiểm tra phải tuân thủ đúng quy định của pháp luật, đạt hiệu quả cao. Công tác kiểm tra được tiến hành nhanh, gọn, đúng nội dung, thu thập đầy đủ, có chất lượng các thông tin, tài liệu liên quan. Quá trình kiểm tra phải bảo đảm khách quan, trung thực, thực hiện nghiêm chế độ bảo mật và thông tin, báo cáo, không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của đối tượng được kiểm tra.

- Nâng cao nhận thức của Nhân dân về việc chấp hành các quy định pháp luật bảo vệ môi trường, tài nguyên nước, khoáng sản, đồng thời có ý thức, trách nhiệm bảo vệ môi trường, tài nguyên nước, giữ gìn và phát triển các nguồn tài nguyên địa phương, đồng thời giải quyết các vấn đề môi trường, tài nguyên nước, khoáng sản trên địa bàn huyện góp phần tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

- Tiếp tục tập trung tuyên truyền Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020; Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ); Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05/5/2020 của Chính phủ quy định về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải; Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 23/12/2022 của UBND tỉnh Trà Vinh về thực hiện Chỉ thị số 29/CT-TU của Ban thường vụ Tỉnh ủy “về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh”; Chỉ thị số 01-CT/HU ngày 30/10/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường công tác quản lý Nhà nước về đất đai, khoáng sản trên địa bàn huyện;

- Thường xuyên củng cố, kiện toàn các Tổ kiểm tra cấp phép môi trường, tài nguyên nước; khoáng sản để đảm bảo nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác kiểm tra, đảm bảo các hoạt động bảo vệ môi trường, tài nguyên nước, khoáng sản được thực hiện đầy đủ và hiệu quả.

- Các ngành chuyên môn phối hợp các xã, thị trấn tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật gắn với công tác kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về công tác bảo vệ môi trường, tài nguyên nước, khoáng sản với các nội dung cụ thể như sau:

Số TT	Nội dung kiểm tra	Cơ quan tham mưu chính	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	<p>Kiểm tra các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trong việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường đã nêu trong đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép, kê cả các hồ sơ có liên quan như: Các chứng từ nộp phí nước thải công nghiệp, báo cáo định kỳ về kết quả thực hiện chương trình giám sát môi trường tại các cơ sở (nếu có)</p> <p>Kiểm tra, hướng dẫn các hộ dân thực hiện chăn nuôi gia súc phải có chuồng trại, xả thải đảm bảo môi trường; đồng thời xử lý theo quy định của pháp luật đối với những hộ không khắc phục gây ô nhiễm môi trường.</p>	<p>- Phòng Tài nguyên và Môi trường (TNMT)</p> <p>- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NNPTNT)</p>	<p>- Phòng TNMT; Công an huyện (CAH).</p> <p>- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p>	<p>- Tổ kiểm Tra (TKT); UBND xã, Thị trấn.</p>	<p>- Quý I kiểm tra 03 cơ sở</p> <p>- Quý II, kiểm tra 05 cơ sở</p> <p>- Quý III, kiểm tra 06 cơ sở</p> <p>- Quý IV, kiểm tra 09 cơ sở.</p> <p>- Kiểm tra đột xuất.</p> <p>- Ngoài ra phối hợp tỉnh thực hiện công tác kiểm tra.</p>	
2	<p>Kiểm tra việc khai thác tài nguyên nước dưới đất;</p>	<p>- Phòng TNMT.</p>	<p>- Phòng TNMT;</p> <p>- CAH.</p> <p>- NNPTNT.</p>	<p>- TKT; UBND xã, Thị trấn.</p>	<p>Kiểm tra thường xuyên.</p>	
3	<p>Kiểm tra khai thác khoáng sản chủ yếu cát giồng, cải tạo lớp đất mặt sản xuất nông nghiệp, cát sông; các bến bãi khai thác, kinh doanh khoáng sản.</p>	<p>- CAH</p> <p>- Phòng TNMT;</p> <p>- Kinh tế và Hạ tầng (KTHT).</p>	<p>- Phòng TNMT;</p> <p>CAH</p> <p>KTHT.</p>	<p>- TKT; UBND xã, Thị trấn.</p>	<p>Kiểm tra thường xuyên.</p>	

4	Kiểm tra, giám sát dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt.	Phòng TNMT	Phòng TNMT	UBND các xã, thị trấn.	Kiểm tra thường xuyên.	
5	Phúc tra việc khắc phục các hành vi vi phạm về bảo vệ môi trường; tài nguyên nước; khoáng sản, theo thời gian mà các cơ sở cam kết và yêu cầu của tổ kiểm tra;	- Phòng TNMT - CAH - KTHT (Theo lĩnh vực phụ trách)	- Phòng TNMT; CAH; KTHT	- UBND các xã, TT có cơ sở vi phạm.	Theo biên bản cam kết khắc phục	
6	Sau khi kiểm tra, tổ kiểm tra có công văn phúc đáp đến cơ sở, UBND xã, thị trấn có cơ sở vi phạm.	- Phòng TNMT; CAH NNPTNT, KTHT (Theo lĩnh vực phụ trách)	- Phòng TNMT - CAH - NNPTNT - KTHT	- Tổ kiểm tra	Đối với trường hợp vi phạm	
7	Qua từng đợt kiểm tra có báo cáo đánh giá về UBND huyện và có báo cáo sơ tổng kết việc chấp hành pháp luật của nhân dân về bảo vệ môi trường; tài nguyên nước; khoáng sản.	- Phòng TNMT - CAH - NNPTNT KTHT (Theo lĩnh vực phụ trách)	- Phòng TNMT - CAH - NNPTNT - KTHT (Theo lĩnh vực phụ trách)	Tổ kiểm Tra; UBND xã, Thị trấn;	Báo cáo đột xuất, báo cáo quý, 6 tháng báo cáo năm.	
8	Tham mưu cơ quan có thẩm quyền xử phạt đối với các cơ sở có hành vi vi phạm pháp luật theo quy định.	- CAH - TNMT - NNPTNT - KTHT (Theo lĩnh vực phụ trách)	- CAH - TNMT - NNPTNT - KTHT (Theo lĩnh vực phụ trách)	- TKT; UBND xã, Thị trấn	Theo quy định của pháp luật	
9	Kiểm tra đột xuất và theo chỉ đạo của HU, UBND huyện.	- CAH - TNMT - NNPTNT - KTHT	- CAH - TNMT - NNPTNT - KTHT	- TKT; UBND xã, Thị trấn		

		(Theo lĩnh vực phụ trách)	(Theo lĩnh vực phụ trách)			
10	Kiểm tra và xử lý theo thẩm quyền, quy định.	- CAH - TNMT - NNPTNT - KTHT (Theo lĩnh vực phụ trách)	- - CAH - TNMT - NNPTNT - KTHT (Theo lĩnh vực phụ trách) UBND xã, thị trấn	- TKT - Các cơ quan chức năng	Có báo cáo từng vụ việc, quý, 6 tháng, năm	

III. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra:

Tiến hành kiểm tra theo thẩm quyền việc chấp hành các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đã có và chưa có giấy phép môi trường, các hộ chăn nuôi gia súc; các cá nhân và tổ chức thăm dò, khai thác tài nguyên nước, khoáng sản trên địa bàn huyện Trà Cú.

2. Thời gian:

- Kiểm tra thường xuyên theo kế hoạch, có lịch kiểm tra cụ thể thông báo cho thành viên tổ kiểm tra và thông báo cho cơ sở, doanh nghiệp biết về thời gian kiểm tra.

- Kiểm tra đột xuất và theo phản ánh, kiến nghị của cử tri, theo đơn khiếu nại, tố cáo,... về việc chấp hành các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, tài nguyên nước, khoáng sản đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; tổ chức, cá nhân thăm dò, khai thác nước dưới đất; tổ chức và cá nhân kinh doanh khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện Trà Cú theo thẩm quyền.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện, các ban, ngành: Công an, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và phát triển Nông thôn, Kinh tế và Hạ tầng và các ngành liên quan phối hợp tổ chức thực hiện về công tác tuyên truyền, kiểm tra bảo vệ môi trường, tài nguyên nước, khoáng sản trên địa bàn huyện Trà Cú cụ thể như sau:

1. Công an huyện:

Chủ trì phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, Kinh tế và Hạ tầng, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chủ động kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền đối với hoạt động khai thác, vận chuyển, kinh doanh khoáng sản (cát sông, cát biển, đất cát giồng, đất sét, đất mặt ruộng, bãi chứa...) đã có giấy phép và không phép trên địa bàn huyện;

kip thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo đúng quy định của pháp luật.

2. Phòng Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì phối hợp với các ngành liên quan thực hiện kiểm tra các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trong việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường đã nêu trong giấy phép, xác nhận môi trường đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt (kể cả các tổ chức cá nhân sản xuất kinh doanh chưa có các hồ sơ bảo vệ môi trường); kiểm tra các hộ chăn nuôi gây ô nhiễm môi trường. Kiểm tra các cá nhân và tổ chức thăm dò, khai thác tài nguyên nước, khoáng sản đối với hoạt động khai thác cát không phép trên địa bàn huyện Trà Cú. Sau khi kiểm tra, tham mưu UBND huyện xử lý theo thẩm quyền các trường hợp vi phạm.

- Kiểm tra, tham mưu UBND huyện đề xuất Sở Tài nguyên và Môi trường trong thẩm định đánh giá tác động môi trường trình UBND tỉnh đối với việc vận chuyển đất, cát dôi dư sau cải tạo đất nông nghiệp trên địa bàn quản lý.

- Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân huyện thường xuyên kiện toàn Tổ kiểm tra về công tác bảo vệ môi trường, tài nguyên nước, khoáng sản trên địa bàn huyện đảm bảo quá trình kiểm tra được diễn ra theo đúng kế hoạch.

3. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chủ trì phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường và các ngành liên quan tiến hành kiểm tra, hướng dẫn các hộ dân thực hiện chăn nuôi gia súc phải có chuồng trại đảm bảo môi trường, đảm bảo khoảng cách của chuồng trại với khu dân cư; các hộ nuôi trồng thủy sản xả thải đảm bảo môi trường nước và phù hợp theo quy hoạch trong nuôi trồng thủy sản. Đồng thời xử lý theo quy định của pháp luật đối với những hộ không khắc phục gây ô nhiễm môi trường.

- Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân, hộ dân có nhu cầu hạ độ cao lớp đất mặt ruộng phục vụ sản xuất nông nghiệp, hạ độ cao bờ kênh, bãi chứa bùn và các thủ tục về môi trường có liên quan đúng quy định pháp luật. Giám sát việc thực hiện, kịp thời phát hiện vi phạm và báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND huyện và các ngành có liên quan để xử lý theo thẩm quyền.

4. Phòng Kinh tế và Hạ tầng: Phối hợp Công an huyện, Tài nguyên và Môi trường và các ngành liên quan kiểm tra các bãi tập kết kinh doanh khoáng sản (chủ yếu cát san lấp mặt bằng), đồng thời tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xử lý theo quy định pháp luật các trường hợp vi phạm.

5. Ủy ban nhân dân, Công an các xã, thị trấn:

- Căn cứ kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện và tình hình thực tế tại địa phương để xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện; chủ động nắm chắc tình hình tại địa phương để kịp thời phát hiện xử lý và đề xuất xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật về môi trường, tài nguyên nước khoáng sản.

- Rà soát, tổng hợp các trường hợp có nhu cầu cải tạo đất nông nghiệp có vận chuyển đất, cát dôi dư theo đề nghị của tổ chức, cá nhân; căn cứ vào quy hoạch sử dụng đất, định hướng phát triển kinh tế xã hội và điều kiện thực tế của địa phương đề xuất các ngành chuyên môn của huyện hướng dẫn thực hiện.

- Kiểm tra, quản lý, giám sát việc khai thác, vận chuyển đất, cát dôi dư sau khi thực hiện cải tạo đất nông nghiệp, hạ độ cao bờ kênh, bãi chứa bùn theo Phương án được phê duyệt; kịp thời xử lý theo thẩm quyền các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật hiện hành. Trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo UBND các huyện và các ngành chuyên môn để xử lý.

V. KINH PHÍ VÀ PHƯƠNG TIỆN KIỂM TRA

1. Phương tiện:

Phương tiện tự túc; đối với các trường hợp cần quan trắc để đánh giá mức độ nguy hại đến môi trường, Tổ trưởng Tổ kiểm tra sẽ báo cáo đề xuất cơ quan chuyên môn cấp trên hỗ trợ thiết bị quan trắc.

2. Kinh phí:

- Kinh phí thuê phương tiện và các kinh phí phát sinh trong quá trình thực hiện (quan trắc môi trường, đo đạc độ sâu, diện tích, khối lượng khai thác nếu có) thanh toán theo quy định hiện hành).

- Công tác phí: Đơn vị cử công chức tham gia chi trả theo quy định.

Trên đây là kế hoạch tuyên truyền, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, tài nguyên nước, khoáng sản năm 2023. Các ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn căn cứ kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở TN&MT tỉnh Trà Vinh;
- TT. Huyện ủy;
- CT, các phó CT UBND huyện;
- Phòng TN&MT;
- Công an huyện;
- Phòng NN &PTNT;
- Thành viên Tổ kiểm tra liên ngành;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, TH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Văn Nghị